TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG THÀNH** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 92/2018/QĐST–HNGĐ	*Long Thành, ngày 02 tháng 7 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ việc dân sự thụ lý số 400/2018/TLST/HNGĐ ngày 01 tháng 6 năm 2018 giữa:

– Người yêu cầu: Anh Âu Minh T, sinh năm 1967.

– Người yêu cầu: Chị Lý Thị N, sinh năm 1993.

Cùng địa chỉ: Số 817, tổ 37, khu CX, thị trấn LT, huyện LT, tỉnh Đồng Nai.

Căn cứ vào khoản 4, Điều 397; Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào các Điều 51, 55 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễm, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 22 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 22 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Âu Minh T, sinh năm 1967 và chị Lý Thị N, sinh năm 1993; Cùng địa chỉ: Số 817, tổ 37, khu CX, thị trấn LT, huyện LT, tỉnh Đồng Nai.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

– Về tình cảm: Anh Âu Minh T và chị Lý Thị N thuận tình ly hôn.

– Về con chung: Không có.

– Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

– Về nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

3. Về lệ phí: Anh T, chị N thỏa thuận, anh T chịu 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, anh T được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng theo biên

lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 002314, ngày 29/5/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Thành. Anh T đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp lực ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKND huyện Long Thành
- Chi cục THADS huyện Long Thành;
- UBND xã XP, huyện LM, tỉnh Hậu Giang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Ngọc Thùy Trang